TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐ-PT	Cần Thơ*, ngày 07 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Nguyễn Chế Linh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 14/2018/QĐ-ST ngày 10 tháng 01 năm 2018.

Toà án nhân dân huyện T đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: 1. Ông Đặng Văn Mười E, sinh năm 1971.

Địa chỉ: xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Lê Phát V, sinh năm 1975.

Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị Như Thủy: Ông Lê Văn Đen; cư trú tại xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 11/10/2017).

3. Bà Phạm Thị Như T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị Như T: Ông Lê Văn Đ; cư trú tại xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 11/10/2017).

4. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972

Địa chỉ: xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

5. Bà Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1967

Địa chỉ: xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

6. Ông Đặng Văn T; sinh năm 1958.

Địa chỉ: xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

7. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962.

Địa chỉ: xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1952.

Địa chỉ: xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Nguyễn Văn S.

Địa chỉ: xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Tại đơn kháng cáo ngày 01 tháng 3 năm 2017, bị đơn là bà Huỳnh Ngọc D kháng cáo với lý do việc đình chỉ nêu trên là không công bằng, gây thiệt hại cho bị đơn.

XÉT THẤY:

Theo hồ sơ thụ lý vụ án dân sự số 151/2014/TLST-DS ngày 21/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện T về tranh chấp quyền sử dụng đất thì bà Đặng Thị H là nguyên đơn. Bà Huỳnh Ngọc D được xác định là bị đơn. Hồ sơ thể hiện, bà D không có yêu cầu phản tố. Ngày 10/01/2018, nguyên đơn là bà Đặng Thị H đã có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện. Theo luật định, khi nguyên đơn rút đơn khởi kiện mà trước đó bị đơn không có đơn phản tố, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có đơn yêu cầu độc lập thì Tòa án căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự. Việc Tòa án nhân dân huyện T đã dựa vào căn cứ đó để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự như quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 14/2018/QĐ-ST ngày 10 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn có căn cứ.

Bà D cho rằng, việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là do nguyên đơn Đặng Thị H và bị đơn Đặng Văn Mười E tự thỏa thuận cắm ranh đất trên phần đất của bà D. Qua xem xét hồ sơ thấy rằng, Tòa án nhân dân huyện T đình chỉ giải quyết vụ án chứ không công nhận việc xác định ranh giới giữa các đương sự. Nếu cho rằng, việc làm của bà H và ông E gây thiệt hại quyền lợi của mình thì bà D có quyền khởi kiện vụ án dân sự tại Tòa án có thẩm quyền để giải quyết tranh chấp.

Từ những nhận định trên, thấy rằng, Tòa án nhân dân huyện T đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 14/2018/QĐ-ST ngày 10 tháng 01 năm 2018 là đúng pháp luật. Yêu cầu kháng cáo của bà D về việc yêu cầu hủy quyết định đình chỉ nêu trên là không có căn cứ.

Do yêu cầu kháng cáo của bà D không được chấp nhận nên bà D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số

14/2018/QĐ-ST ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

2. Bà Huỳnh Ngọc D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí (300.000 đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/002483 ngày 01/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T thành án phí phúc thẩm, coi như bà D đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định**.**

Nơi nhận:
- TAND huyện T;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- Chi cục THADS huyện T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Chế Linh